

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÓÁ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MCB, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 149/2025/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2025 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu việc hôn nhân gia đình:

1. Bà Tống Thị H, sinh năm 1987;

Địa chỉ: ấp ĐH, xã TA, huyện MCB, tỉnh Bến Tre

2. Ông Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1979;

Địa chỉ: ấp ĐH, xã TA, huyện MCB, tỉnh Bến Tre

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Tống Thị H và ông Nguyễn Xuân Q tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã TA, huyện MCB, tỉnh Bến Tre ngày 28/01/2005. Sau khi kết hôn, thời gian đầu sống hạnh phúc, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra cãi nhau, mặc dù gia đình hai bên hòa giải nhiều lần nhưng không hàn gắn được. Nay, vợ chồng ông bà xác định không còn tình cảm với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Tống Thị H và ông Nguyễn Xuân Q có 01 con chung tên Nguyễn Tống Phước Y K, sinh ngày 31/01/2005 (đã trưởng thành).

[3] Về tài sản chung: Bà Tống Thị H và ông Nguyễn Xuân Q khai không có.

[4] Về nợ chung: Bà Tống Thị H và ông Nguyễn Xuân Q khai không có.

Bà Tổng Thị H và ông Nguyễn Xuân Q có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt, đến nay không có đương sự nào thay đổi ý kiến về yêu cầu đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Tổng Thị H và ông Nguyễn Xuân Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Tổng Thị H và ông Nguyễn Xuân Q khai không có 01 con chung tên Nguyễn Tổng Phước Y K, sinh ngày 31/01/2005 đã trưởng thành nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà Tổng Thị H và ông Nguyễn Xuân Q khai không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Tổng Thị H và ông Nguyễn Xuân Q khai không có, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2. Lệ phí việc hôn nhân gia đình: Bà Tổng Thị H và ông Nguyễn Xuân Q phải nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009544 ngày 13/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện MCB, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện MCB;
- Chi cục THADS huyện MCB;
- UBND xã TA;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoàn Trang